

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG T  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST  
Ngày 28/09/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T - TỈNH LAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Bà Lò Thị Chiến

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Pờ Pó Chừ, bà Lý Thị The.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tuấn, thư ký Tòa án -Toà án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2021/TLST-HS, ngày 09/09/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2021/QĐXXST-HS ngày 13/09/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn H, tên gọi khác: không; giới tính: Nam.

Sinh năm 2001, tại xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Xám L, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cống; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lò Văn G (Đã Chết) và con bà: Sếng Thị T, sinh năm 1974, nơi cư trú: Bản Xám L, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có 03 anh, em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/07/2021 đến ngày 15/07/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

\* Người làm chứng:

- Anh Lò Văn Kh, sinh năm 1994. Trú tại: Bản Láng P, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Anh Lò Văn X, sinh năm 1997. Trú tại: Bản Láng P, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Anh Chang Văn T, sinh năm 1986. Trú tại: Bản Láng P, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Anh Lý Văn B, sinh năm 1996, Trú tại: Bản Xám L, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Bà Lò Thị L, sinh năm 1960. Trú tại: Khu phố 12, Thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

\*Người bào chữa: Bà Trần Thị Bích Ngọc - Luật sư, công tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 30 phút ngày 05/7/2021, Lò Văn H sinh năm 2001 nơi cư trú: Bản Xám L, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25M1-263.85 của gia đình Lò Văn H và mang theo số tiền 300.000 đồng, mục đích lên bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N, tỉnh Lai châu tìm mua ma túy để sử dụng. Trên đường đi đến khu vực ngã ba thuộc khu vực khu phố 9, thị trấn Mường T, huyện Mường T thì gặp tổ công tác Giao thông Công an huyện Mường T đang làm nhiệm vụ, do không có bằng lái theo quy định nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ xe của H. Sau khi bị giữ xe mô tô, H xin đi nhờ xe của một người đàn ông lạ mặt đến vòng xuyên khu phố 12, thị trấn Mường T, H ngồi uống nước. Tại đây H đã xin đi nhờ xe một người đàn ông không quen biết đến đầu cầu thuộc bản Phiêng K, xã Bum N, huyện Mường T, sau đó đứng ở cầu Phiêng K chơi, chờ xem có người đàn ông dân tộc Mông nào đi qua thì hỏi mua ma túy. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 05/07/2021 H gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt, khoảng 35 tuổi đi xe mô tô từ xã Hua B, huyện Nậm N đến gần đầu cầu Phiêng Kh. Qua trao đổi, H đã mua 01 gói giấy bạc màu vàng, trắng bên trong gói này có 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng có 04 viên Methamphetamine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, H cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người. Sau đó xin đi nhờ xe của một người đàn ông lạ mặt về đến vòng xuyên khu phố 12, thị trấn Mường T. H xuống xe và đi bộ vào nhà bà Lò Thị L, khu phố 12 Thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu để chơi, nhưng H không thấy bà L ở nhà nhưng có các anh Lò Văn K, Lý Văn B, Chang Văn T và Lò Văn X đang ngồi uống nước ở nhà bà L, sau đó H cùng ngồi uống nước. Đến 22 giờ 00 phút cùng ngày 05/7/2021 H lấy gói ma túy ra để trên góc bàn để chuẩn bị sử dụng thì tổ công tác Công an thị trấn Mường T phát hiện. Tại đây, qua kiểm tra Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ 01 gói giấy bạc màu vàng, trắng bên trong gói này có 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng có 04 viên Methamphetamine được gói bằng mảnh nilon màu

hồng. Bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trước sự việc trên, tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 81/KLGD ngày 16/07/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai Châu kết luận: 04 viên nén màu hồng có tổng khối lượng: 0,41 gam. Chất bột khô màu trắng có khối lượng là: 1,74 gam. 01 mẫu chất bột khô màu trắng

Tại kết luận giám định số 599/GĐ-KTHS ngày 11/07/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (Một) mẫu viên nén màu hồng gửi đến là ma túy, loại: Methamphetamine; 01 (Một) mẫu chất bột khô màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Cáo trạng số 63/CT-VKS-MT ngày 08/09/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa hôm nay giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS, Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (Từ ngày 06/07/2021 đến ngày 15/07/2021). Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có điều kiện thi hành án.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,01 gam Heroine và 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng, 02 mảnh nilon màu hồng sau khi xác định khối lượng vật chứng.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

\* Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị HĐXX áp dụng theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trong suốt các giai đoạn tố tụng cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ quá trình phạm tội của mình. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; Về

hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có điều kiện thi hành án; Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 1,01 gam Heroine sau khi gửi giám định và 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng, 02 mảnh nilon màu hồng sau khi xác định khối lượng vật chứng.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị HĐXX xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đối với nguồn gốc số ma túy, theo lời khai của H là do H mua của một người đàn ông lạ mặt khoảng 35 tuổi với giá 300.000 đồng và đối với những người đàn ông lạ mặt cho H đi nhờ xe mô tô (lúc đi và về). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch của **những** người đàn ông **lạ mặt** nói trên nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Đối với Lò Văn K, Lý Văn B, Chang Văn T và Lò Văn X đều trú tại xã Nậm K, huyện Mường T và bà Lò Thị L, trú tại khu phố 11, thị trấn Mường T đều không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với những người nêu trên là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Nhất trí nội dung Luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không có ý kiến bổ sung luận cứ bào chữa. Lời nói sau cùng của bị cáo: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lò Văn H mục đích mua Heroine về để sử dụng vì bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Tại nhà bà Lò Thị L (là bác ruột của bị cáo) địa chỉ khu phố 11, Thị trấn Mường T, H đang ngồi uống nước đến 22 giờ 00 phút cùng ngày 05/07/2021 H lấy gói ma túy ra để trên góc bàn để chuẩn bị sử dụng thì tổ công tác Công an thị trấn Mường T phát hiện. Tại đây, qua kiểm tra Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ 01

gói giấy bạc màu vàng, trắng bên trong gói này có 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng có 04 viên Methamphetamine được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trước sự việc trên tổ công tác Công an thị trấn Mường T đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

Như vậy bị cáo Lò Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng: 0,41 gam Methamphetamine và 1,74 gam Heroine. Hành vi của Lò Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: .....*

*i) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”.....*

Bị cáo Lò Văn H đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi của bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì bị cáo là người nghiện chất ma túy, nên bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,41 gam Methamphetamine và 1,74 gam Heroine với mục đích để sử dụng.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự, tiền án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Lời khai nhận của bị cáo Lò Văn H tại phiên tòa, cũng như quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử nhất trí miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. 1,01 gam Heroine sau khi gửi giám định và

01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng, 02 mảnh nilon màu hồng sau khi xác định khối lượng vật chứng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. HĐXX nhất trí miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Vì các lẽ trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng theo điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lò Văn H **02** (Hai) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày tù (Ngày 06/07/2021 đến ngày 15/07/2021). Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,01 gam Heroine sau khi gửi giám định và 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng, 02 mảnh nilon màu hồng sau khi xác định khối lượng vật chứng.

Hiện vật chứng đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan cảnh sát điều tra;
- CA huyện Mường T - THAHS H. Mường T;
- VKSND huyện Mường T;
- THADS huyện Mường T;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Lò Thị Chiến**

